

Trang/ Page No: 1/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449

Mã KQ/ RP. No: 003020679.00

- Tên khách hàng/ Client's Name (c)** : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐẮK NÔNG
- Địa chỉ/ Client's Address (c)** : Số 04 , Đường Lê Duẩn, Phường Nghĩa Tân; Thành Phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving** : 01/08/2023
- Thời gian phân tích/ Date of Testing** : 01/08/2023 - 04/08/2023
- Thông tin mẫu/ Information of sample (c)** : Nước mặt đã qua xử lý - Lấy tại hộ dân đường Hai Bà Trưng Trạm sản xuất nước sạch Gia Nghĩa.  
Ngày lấy mẫu: 01/08/2023.
- Mô tả mẫu/ Sample Description** : Mẫu chứa trong chai nhựa
- Bảng kết quả/ Results Table** :



**TSL**  
QUALITY BUILDS TRUST ✓

**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.

2. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.

3. Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 2/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449

Mã KQ/ RP. No: 003020679.00

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GPPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method	QCVN 01-1:2018/ BYT
1	LS Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<3
2	LS Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<1
3	LS pH (*) / pH value (*)	7.12	-	-	TCVN 6492:2011 (ISO 10523 : 2008)	6.0 - 8.5
4	LS Độ đục (*) / Turbidity (*)	Không phát hiện/ Not Detected	NTU	0.33	SMEWW 2130 B:2017	2
5	LS Clo dư tự do (tính theo Cl <sub>2</sub> ) / Free chlorine (as Cl <sub>2</sub> )	0.39	mg/L	-	TCVN 6225-2:2021 (ISO 7393-2:2017)	0.2 - 1.0
6	LS Độ màu (*) / Color (*)	Không phát hiện/ Not Detected	TCU	1.67	SMEWW 2120 C:2017	15
7	LS Mùi, vị / Odor, taste	Không có mùi, vị lạ	-	-	TS-KT-QP-73:2023 (Ref. SMEWW 2150:2022, SMEWW 2160:2022, TCVN 2653:1978)	Không có mùi, vị lạ

**Chú thích/ Remarks:**

- (\*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (\*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (\*\*): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (\*\*): Items are tested by subcontractor.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limit of detection.
- LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.
- Mẫu do khách hàng cung cấp/ The sample is provided by the customer.

**PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG**  
**QUALITY MANAGER**

NGUYỄN THỊ CẨM TUYẾN

**GIÁM ĐỐC**  
**DIRECTOR**

HUYỀN TÂN CƯỜNG

**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 1/2  
Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449  
Mã KQ/ RP. No: 002020678.00

- Tên khách hàng/ Client's Name (c) : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐẮK NÔNG**
- Địa chỉ/ Client's Address (c) : **Số 04 , Đường Lê Duẩn, Phường Nghĩa Tân; Thành Phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông**
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **01/08/2023**
- Thời gian phân tích/ Date of Testing : **01/08/2023 - 04/08/2023**
- Thông tin mẫu/ Information of sample (c) : **Nước mặt đã qua xử lý - Lấy tại hộ dân thôn 02 Trạm sản xuất nước sinh hoạt Quảng Khê.  
Ngày lấy mẫu: 01/08/2023.**
- Mô tả mẫu/ Sample Description : **Mẫu chứa trong chai nhựa**
- Bảng kết quả/ Results Table :



**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 2/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449

Mã QI/ RP. No: 002020678.00

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method	QCVN 01-1:2018/ BYT
1	LS Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<3
2	LS Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<1
3	LS pH (*) / pH value (*)	6.96	-	-	TCVN 6492:2011 (ISO 10528 : 2008)	6.0 – 8.5
4	LS Độ đục (*) / Turbidity (*)	Không phát hiện/ Not Detected	NTU	0.33	SMEWW 2130 B:2017	2
5	LS Clo dư tự do (tính theo Cl <sub>2</sub> ) / Free chlorine (as Cl <sub>2</sub> )	0.32	mg/L	-	TCVN 6225-2:2021 (ISO 7393-2:2017)	0.2 - 1.0
6	LS Độ màu (*) / Color (*)	Không phát hiện/ Not Detected	TCU	1.67	SMEWW 2120 C:2017	15
7	LS Mùi, vị / Odor, taste	Không có mùi, vị lạ	-	-	TS-KT-QP-73:2023 (Ref. SMEWW 2150:2022, SMEWW 2160:2022, TCVN 2653:1978)	Không có mùi, vị lạ

**Chú thích/ Remarks:**

- (\*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (\*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (\*\*): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (\*\*): Items are tested by subcontractor.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limit of detection.
- LS, LH, LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.
- Mẫu do khách hàng cung cấp/ The sample is provided by the customer.

**PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG**  
**QUALITY MANAGER**



**NGUYỄN THỊ CẨM TUYÊN**

**GIÁM ĐỐC**  
**DIRECTOR**



**NGUYỄN TẤN CƯỜNG**

**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 1/2  
Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449  
Mã KQ/ RP. No: 001020677.00

- Tên khách hàng/ Client's Name (c) : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐẮK NÔNG
- Địa chỉ/ Client's Address (c) : Số 04 , Đường Lê Duẩn, Phường Nghĩa Tân; Thành Phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 01/08/2023
- Thời gian phân tích/ Date of Testing : 01/08/2023 - 04/08/2023
- Thông tin mẫu/ Information of sample (c) : Nước mặt đã qua xử lý - Lấy tại hộ dân TDP 04 Trạm cấp nước và môi trường Đắk Song.  
Ngày lấy mẫu: 01/08/2023.
- Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong chai nhựa
- Bảng kết quả/ Results Table :



**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 2/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449

Mã KQ/ RP. No: 001020677.00

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method	QCVN 01-1:2018/ BYT
1	LS Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<3
2	LS Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<1
3	LS pH (*) / pH value (*)	6.92	-	-	TCVN 6492:2011 (ISO 10523 : 2008)	6.0 - 8.5
4	LS Độ đục (*) / Turbidity (*)	Không phát hiện/ Not Detected	NTU	0.33	SMEWW 2130 B:2017	
5	LS Clo dư tự do (tính theo Cl <sub>2</sub> ) / Free chlorine (as Cl <sub>2</sub> )	0.36	mg/L	-	TCVN 6225-2:2021 (ISO 7393-2:2017)	0.2 - 1.0
6	LS Độ màu (*) / Color (*)	Không phát hiện/ Not Detected	TCU	1.67	SMEWW 2120 C:2017	15
7	LS Mùi, vị / Odor, taste	Không có mùi, vị lạ	-	-	TS-KT-QP-73:2023 (Ref. SMEWW 2150:2022, SMEWW 2160:2022, TCVN 2653:1978)	Không có mùi, vị lạ

**Chú thích/ Remarks:**

- 1.(\*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (\*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- 2.(\*\*): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (\*\*): Items are tested by subcontractor.
- 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limit of detection.
- 4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.
- 5.Mẫu do khách hàng cung cấp/ The sample is provided by the customer.

**PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG**  
**QUALITY MANAGER**



**NGUYỄN THỊ CẨM TUYÊN**

**GIÁM ĐỐC**  
**DIRECTOR**



**HUỖNH TẤN CƯỜNG**

**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
2. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
3. Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 1/2  
Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449  
Mã KQ/ RP. No: 004020680.00

- Tên khách hàng/ Client's Name (c) : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐẮK NÔNG**
- Địa chỉ/ Client's Address (c) : **Số 04 , Đường Lê Duẩn, Phường Nghĩa Tân; Thành Phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông**
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **01/08/2023**
- Thời gian phân tích/ Date of Testing : **01/08/2023 - 04/08/2023**
- Thông tin mẫu/ Information of sample (c) : **Nước mặt đã qua xử lý - Lấy tại hộ dân thôn Xuyên Nghĩa Trạm cấp nước xã Đức Xuyên.  
Ngày lấy mẫu: 01/08/2023.**
- Mô tả mẫu/ Sample Description : **Mẫu chứa trong chai nhựa**
- Bảng kết quả/ Results Table :



**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 2/2

Ngày ban hành/ Date of issue: 04/08/2023

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Mã số/ Ref. No: 1X219H0449

Mã QI/ RP. No: 004020680.00

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method	QCVN 01-1:2018/ BYT
1	LS Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<3
2	LS Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/100mL	1	ISO 9308-1:2014	<1
3	LS pH (*) / pH value (*)	6.81	-	-	TCVN 6492:2011 (ISO 10523 : 2008)	6.0 - 8.5
4	LS Độ đục (*) / Turbidity (*)	Không phát hiện/ Not Detected	NTU	0.33	SMEWW 2130 B:2017	2
5	LS Clo dư tự do (tính theo Cl <sub>2</sub> ) / Free chlorine (as Cl <sub>2</sub> )	0.32	mg/L	-	TCVN 6225-2:2021 (ISO 7393-2:2017)	0.2 - 1.0
6	LS Độ màu (*) / Color (*)	Không phát hiện/ Not Detected	TCU	1.67	SMEWW 2120 C:2017	15
7	LS Mùi, vị / Odor, taste	Không có mùi, vị lạ	-	-	TS-KT-QP-73:2023 (Ref. SMEWW 2150:2022, SMEWW 2160:2022, TCVN 2653:1978)	Không có mùi, vị lạ

**Chú thích/ Remarks:**

- (\*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (\*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (\*\*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (\*\*): Items are tested by subcontractor.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limit of detection.
- LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.
- Mẫu do khách hàng cung cấp/ The sample is provided by the customer.

PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG  
QUALITY MANAGER



NGUYỄN THỊ CẨM TUYÊN

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR



HUYỀN TẤN CƯỜNG

**TSL SCIENCE CO.,LTD**

**HCM Laboratory:** 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

**Ca Mau Laboratory:** No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

**Ha Noi Laboratory:** No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

TS-TTCL-7.8/BM-04

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.